TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN** Bản án số:93/2020/HSST Ngày 25 - 11 - 2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khẩn - Bà Trần Thanh Hương.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2020/HSST, ngày 28 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2020/QĐXXST-HS ngày 13/11/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đậu Văn H (Tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1985 tại: thị xã H, Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Đậu Duy N (đã chết); Họ tên mẹ: Đoàn Thị T, sinh năm 1956; Anh chị em ruột trong gia đình có 5 người con, bị cáo là con thứ 3;Vợ, con: chưa có;Tiền án, Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2020 đến ngày 17/ 8/ 2020, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú".(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Hồ Văn X (Tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 10 năm 1960 tại thị xã H, Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Hồ Văn H (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Đ (đã chết); Anh chị em ruột có 6 người con, bị cáo là con thứ sáu;Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1965; Có 04 con, lớn nhất 35 tuổi, nhỏ nhất 27 tuổi; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/ 8/ 2020 đến ngày 17/8/2020, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú".(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

3.Họ và tên: Phạm Xuân T (Tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 30 tháng 12 năm 1975 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn L, xã

Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Họ tên cha: Phạm Xuân T (đã chết);Họ tên mẹ: Bùi Thị V, sinh năm: 1935;Anh chị em ruột trong gia đình có 05 người, bị cáolà con thứ năm; Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1986; Con: có 02 người, lớn nhất 11 tuổi, nhỏ nhất 07 tuổi;Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xử phạt 06 tháng tù về tội " Đánh bạc".Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2020 đến ngày 17/8/2020, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú".(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

4. Họ và tên: Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: không);Giới tính: Nam; Sinh ngày 02 tháng 3 năm 1987 tại thị xã H, Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ tên cha: Nguyễn Đình S, sinh năm 1960; Họ tên mẹ: Hoàng Thị L, sinh năm 1961; Anh chị em ruột trong gia đình có 3 người, bị cáo là con thứ ba;Vợ, con: chưa có;Tiền án, Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/ 2020 đến ngày 17/8/2020, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

5. Họ và tên: Đậu Văn N (Tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 0 3 tháng 7 năm 1972 tại thị H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ tên cha: Đậu Văn T, sinh năm 1959; Họ tên mẹ: Hồ Thị H, sinh năm 1959; Anh chị em ruột trong gia đình có 3 người con, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; Có 04 người con, lớn nhất 12 tuổi, nhỏ nhất 05 tuổi; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/8/2020 đến ngày 17/8/2020, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú".(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

6. Họ và tên: Lê Xuân D (Tên gọi khác: không) ; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1985 tại thị xã H, Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12 ;Nghề nghiệp: lao động tự do; Họ tên cha: Lê Xuân B (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1952; Anh chị em ruột trong gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1990; Có 01 người con 04 tuổi

Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/8/2020 đến ngày 17/8/2020, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

7. Họ và tên: Hoàng văn S (Tên gọi khác: không) ; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 4 năm 1975 tại thị xã H,tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ tên cha: Hoàng Văn L, sinh năm 1938; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị A, sinh năm 1938; Anh chị em ruột có 7 người, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Đậu Thị T, sinh năm 1979; Con: có 03 người, lớn nhất 18 tuổi, nhỏ nhất 13 tuổi; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/8/2020 đến ngày 17/8/2020, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú".(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn L, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

-Anh Lê Văn H, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn T, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 11/8/2020, Đậu Văn H, Nguyễn Văn T đi ra khu vực hồ nuôi tôm của anh Lê Văn H tại thôn B, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Một lúc sau thì Lê Xuân D đến thì cả ba người rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đanh bài Liêng, qui định mức độ sát phạt mỗi ván từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng. Sau khi thống nhất Đậu Văn H lấy 01 bộ bài tu lơ khơ có sẵn tại chòi tôm rồi cả ba người cùng nhau đánh, đánh được một lúc thì Đậu Văn N, Phạm Xuân T, Hoàng văn S cũng đến chơi và tham gia đánh bạc cùng. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì anh thì anh Lê Văn D (sinh năm 1981, trú tại thôn T, xã Q, thị xã H) đang bắt tôm ở ngoài hồ đi vào thấy mọi người đánh bạc nên nói mọi người đừng đánh bạc nữa và nhờ Đậu Văn H, Nguyễn Văn T, D, N, Phạm Xuân T, S ở lại bắt tôm giúp anh D thì mọi người đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì D đi về ngủ còn Đậu Văn H, Nguyễn Văn T, Phạm Xuân T, N, S tiếp tục đánh bạc bằng hình thức đánh bài "liêng", mức độ sát phạt từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc một lúc thì D quay lại và tiếp tục tham gia đánh bạc. Một lúc sau thì Hồ Văn X đi vào và cũng tham gia đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì lượng công an Thị xã Hoàng Mai vào kiểm tra, thấy vậy Phạm Xuân T, Nguyễn Văn T, Hoàng văn S, Đậu Văn N bỏ chạy còn lại Đậu Văn H, Lê Xuân D và Hồ Văn X bị bắt giữ. Cơ quan công an đã lập biên bản thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.150.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, thu giữ trong ví của Lê Xuân D số tiền 6.800.000 đồng; thu giữ trong ví của Đậu Văn H số tiền 3.000.000 đồng; thu giữ trên người Hồ Văn X số tiền 530.000 đồng. Đến 15 giờ cùng ngày, Phạm Xuân T, Nguyễn Văn T, Hoàng văn S, Đậu Văn N đã đến cơ quan công an Thị xã Hoàng Mai đầu thú về hành vi đánh bạc của mình và giao nộp số tiền liên quan đến đánh bạc

Quá trình điều tra đã làm rỏ số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc như sau: Phạm Xuân T sử dụng số tiền 500.000 đồng đánh bạc, quá trình đánh thua 40.000 đồng khi bỏ chạy còn lại số tiền 460.000 đồng (đã giao nộp). Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 400.000 đồng đánh bạc, đánh thua 220.000 đồng, khi bỏ chạy còn lại 180.000 đồng (đã giao nộp). Hoàng văn S mang theo 820.000 đồng, lấy ra sử dụng 300.000 đồng đánh bạc, khi bỏ chạy còn lại số tiền 20.000 đồng là tiền đánh bạc, đã giao nộp cùng với số tiền 520.000 đồng (không sử dụng đánh bạc). Đậu Văn N mang theo khoảng 500.000 đồng đánh bạc, khi đánh thua còn lại số tiền 290.000 đồng (đã giao nộp). Hồ Văn X sử dụng 1.100.000 đồng đánh bạc, khi bị phát hiện thua bạc còn lại 530.000 đồng. Lê Xuân D mang theo số tiền 5.300.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, đánh thắng 1.500.000 đồng D cất tất cả là 1.800.000 đồng trong ví, còn số tiền 5.000.000 đồng không sử dụng đánh bạc. Đậu Văn H mang theo số tiền 3.200.000 đồng và sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc, khi bị phát hiện đang thua bạc còn lại số tiền 1.000.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc trong ví (số tiền 2.000.000 đồng không sử dụng đánh bạc). Tổng số tiền chứng minh được các đối tượng sử dụng vào đánh bạc là: 5.430.000 đồng (Năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng).

***Về vật chứng vụ án và tài sản liên quan**:

- 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân đã qua sử dụng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai .

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 12.950.000 đồng (gồm 1.150.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc; 10.330.000 đồng thu giữ trong người của các bị can; 1.470.000 đồng của các bị can giao nộp) đã được nộp vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoàng Mai mở tại mở tại Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam chi nhánh bắc Nghệ An.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700 và 01 xe mô tô hiệu Exciter biển số 37L1-539.37 của Đậu Văn H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master và 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo biển số 37L1-244.53 của Hồ Văn X.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 7 và 01 xe mô tô nhãn hiệu SH mode biển số 37L1-709.68 của Nguyễn Văn T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo và 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter biển số 15H1-179.84 của Phạm Xuân T.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 37G1-556.15 của Đậu Văn N.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 37 L3-3109 của Lê Xuân D.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM POWER biển số 37P8- 4284 của Hoàng văn S.

Tất cả điện thoại và xe mô tô đã thu giữ quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số: 94/CT-VKS-HM, ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An truy tố Đậu Văn H, Nguyễn Văn T, Lê Xuân D, Đậu Văn N, Phạm Xuân T, Hoàng văn S, Hồ Văn X về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để xử lý đối với các bị cáo như sau:

-Áp dụng Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Phạm Xuân T từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập đối với Phạm Xuân T với thời gian từ 15 đến 18 tháng, mỗi tháng từ 800.000đ đến 1.000.000đ

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của BLHS năm 2015, xử phạt Đậu Văn H từ 20.000.000 đ đến 25.000.000 đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hồ Văn X từ 20.000.000 đ đến 25.000.000 đ.

-Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 20.000.000 đ đến 25.000.000 đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đậu Văn N từ 20.000.000 đ đến 25.000.000 đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Xuân D từ 20.000.000 đ đến 25.000.000 đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hoàng văn S từ 20.000.000 đ đến 25.000.000 đ.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+/Tịch thu tiêu hủy 02 bô bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng.

+/Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.430.000 đ đã chứng minh các bị cáo đánh bạc với nhau. Tạm giữ số tiền 7.520.000 đ thu giữ của bị cáo Đậu Văn H, Lê Xuân D, Hoàng văn S không liên quan đến việc đánh bạc (trong đó của Đậu Văn H số tiền 2.000.000 đ, của Lê Xuân D 5.000.000 đ và của Hoàng văn S 520.000 đ) để đảm bảo công tác thi hành hình phạt tiền. Toàn bộ tiền tuyên sung quỹ Nhà Nước và không liên quan đến việc đánh bạc cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án phạt tiền đối với các bị cáo đã được Công an thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An nộp vào tài khoản tạm gửi của Công an Thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An mở tại mở tại Kho bạc Nhà nước thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ 30 phút đến 13 giờ 30 phút ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại chòi nuôi tôm của anh Lê Văn H tại thôn Bình Minh, xã Quỳnh Liên, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, Đậu Văn H, Nguyễn Văn T, Lê Xuân D, Đậu Văn N, Phạm Xuân T, Hoàng văn S, Hồ Văn X đã cùng nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "Liêng", tổng số tiền các đối tượng trên sử dụng đánh bạc với nhau là 5.430.000 đồng.

Trên cơ sở lời khai nhận của Đậu Văn H, Nguyễn Văn T, Lê Xuân D, Đậu Văn N, Phạm Xuân T, Hoàng văn S, Hồ Văn X được cơ quan điều tra khai thác trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, số tiền chứng minh các đối tượng đánh bạc với nhau, các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Cơ quan điều tra, điều tra viên xác định các đối tượng trên đã phạm tội đánh bạc, nên đã tiến hành các hoạt động tố tụng theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự như ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố các bị can, lấy lời khai, áp dụng biện pháp ngăn chặn, hỏi cung các bị can, đấu tranh làm rỏ để làm cơ sở để xử lý Đậu Văn H, Nguyễn Văn T, Lê Xuân D, Đậu Văn N, Phạm Xuân T, Hoàng văn S, Hồ Văn X về tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.Trên cơ sở điều tra và các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An truy tố Đậu Văn H, Nguyễn Văn T, Lê Xuân D, Đậu Văn N, Phạm Xuân T, Hoàng văn S, Hồ Văn X về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội, đúng qui định của pháp luật.

Đây và một vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, các bị cáo đồng phạm với nhau về tội đánh bạc, nhưng đồng phạm của các bị cáo là giản đơn. Hành vi các bị cáo đánh bạc với nhau là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Vụ án có nhiều bị cáo, nhân thân của các bị cáo và sự tham đánh bạc của các bị cáo khác nhau nên cần phân hóa để xử lý cho phù hợp.

[2] Đối Phạm Xuân T là đối tượng có nhân thân xấu, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xử phạt 06 tháng tù về tội " Đánh bạc" nay tiếp tục đánh bạc điều này cho thấy bị cáo có tính đam mê về việc đánh bạc.Tuy là người đến sau, nhưng khi thấy mọi người đánh bạc thì bị cáo vào tham gia hưởng ứng rất tích cực. Xét hành vi, nhân thân của bị cáo cần xử lý nghiêm minh để giáo

dục cải tạo đối với bị cáo. Tuy nhiên xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, sau khi bỏ trốn đã đến cơ quan điều tra đầu thú. Kể từ ngày được xóa án tích cho đến lần bị cáo phạm tội tiếp theo thì quá trình sinh sống sinh hoạt tại địa phương, bị cáo luôn luôn chấp hành tốt đường lối chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước từ Trung Ương đến địa phương. Hơn nữa số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc với các bị cáo không nhiều, tính sạt phạt nhau trong việc đánh bạc giữa các bị cáo đối với nhau không cao. Do bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, nên cần áp dụng nguyên tắc nhân đạo khoan hồng của pháp luật, cần tạo điều kiện cho bị cáo một lần nữa, chỉ cần xử phạt bị cáo với hình phạt cải tạo không giam giữ, khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo cũng đủ nghiêm.

[3] Đối với Đậu Văn H là người khởi xướng cho việc đánh bạc, quá trình đánh bạc bị cáo tham gia rất tích cực, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nhiều nhất trong vụ án, bị cáo có vai trò chính trong vụ án. Do vậy cần xử lý hình phạt nghiêm hơn các bị cáo còn lại để giáo dục răn đe đối với bị cáo. Tuy nhiên xét thấy rằng quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối lỗi, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, lý lịch nhân thân bị cáo trong sáng rõ ràng. Bố của bị cáo đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự, nên xét thấy không cần thiết phạt tù đối với bị cáo, mà cần áp dụng Điều 35 của BLHS để xử phạt tiền đối với bị cáo với số tiền 22.000.000 đ là đủ nghiêm.

[4] Đối với Nguyễn Văn T, Lê Xuân D, Đậu Văn N, Hoàng văn S, Hồ Văn X là những bị cáo tham gia thực hiện hành vi đánh bạc cũng rất tích cực, nên cũng cần xử lý nghiêm với hình phạt tương xứng để giáo dục răn đe giáo dục các bị cáo. Tuy nhiên cũng xét thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa các bị cáo rất thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối lỗi, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, lý lịch nhân thân các bị cáo trong sáng rõ ràng. Sau khi phạm tội bị cáo Nguyễn Văn T, Hoàng văn S, Đậu Văn N đã đến cơ quan điều tra đầu thú. Bố của bị cáo Lê Xuân D có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự, nên xét thấy không cần thiết phải xử phạt tù đối với các bị cáo, mà chỉ cần áp dụng Điều 35 của BLHS để xử phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ sức giáo dục đối với các bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra vụ án, cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: Số tiền 12.950.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700 và 01 xe mô tô hiệu Exciter biển số 37L1-539.37 của bị cáo Đậu Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master và 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo biển số 37L1-244.53 của bị cáo Hồ Văn X; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 7 và 01 xe mô tô nhãn hiệu SH mode biển

số 37L1-709.68 của bị cáo Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo và 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter biển số 15H1-179.84 của bị cáo Phạm Xuân T; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 37G1-556.15 của bị cáo Đậu Văn N; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 37 L3-3109 của bị cáo Lê Xuân D; 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM POWER biển số 37P8- 4284 của Hoàng văn S.

Xét thấy trong số tiền 12.950.000 đồng bị thu giữ, có số tiền 5.430.000 đ là tiền các bị cáo đánh bạc với nhau là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền còn lại 7.520.000 đ do cơ quan điều tra thu trong người Đậu Văn H 2.000.000 đ, Lê Xuân D 5.000.000 đ và Hoàng văn S 520.000 đ không sử dụng để đánh bạc lẽ ra trả lại cho các bị cáo, nhưng do các bị cáo bị áp dụng hình phạt tiền nên cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo qui định.

Đối với những tài sản còn lại như xe máy, điện thoại thu giữ của các bị cáo, quá trình điều tra xác định những tài sản này không liên quan đến vụ án nên cơ quan đã trả lại cho các bị cáo là đúng pháp luật.

[5] Án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Xuân T 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", nhưng được trừ 06 ngày tạm giữ từ ngày 11/8/2020 đến ngày 17/8/2020, được qui đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Phạm Xuân T cho UBND xã Quỳnh Liên, thị xã Hoàng Mai tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo đ□ợc tính từ ngày cơ quan, tổ chức đ□ợc giao giám sát, giáo dục, ng□ời bị kết án nhận đ□ợc quyết định Thi hành án và bản án.

Khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo Phạm Xuân T với thời gian 15 (Mười lăm) tháng, mỗi tháng 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

2.Áp dụng điểm khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đậu Văn H 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo Đậu Văn H phải nộp một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

3.Áp dụng điểm khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn X 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo Hồ Văn X phải nộp một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

4.Áp dụng điểm khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

5.Áp dụng điểm khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đậu Văn N 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo Đậu Văn N phải nộp một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

6.Áp dụng điểm khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân D 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo Lê Xuân D phải nộp một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

7.Áp dụng điểm khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản Điều 51; Điều 35 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng văn S 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo Hoàng văn S phải nộp một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

8. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền chứng minh các bị cáo đánh bạc với nhau số tiền là 5.430.000 đ (Bằng chữ: Năm triệu bốn trăm, ba mươi ngàn đồng). Tạm giữ số tiền 7.520.000đ (Bằng chữ: *Năm triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng*) còn lại thu giữ trong người các bị cáo không liên quan đến việc đánh bạc để đảm bảo công tác thi hành án phạt tiền (trong đó của Đậu Văn H số tiền 2.000.000 đ, của Lê Xuân D 5.000.000 đ và của Hoàng văn S 520.000 đ). Toàn bộ số tiền sung quỹ Nhà Nước và tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành hình phạt tiền 12.950.000 đ (Bằng chữ: *Mười hai triệu, chín trăm, năm mươi ngàn đồng)* đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An nộp vào tài khoản tạm gửi số 3949.0.9068613.00000 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An mở tại Kho bạc Nhà nước thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An theo Giấy nộp tiền vào tài khoản khoản ngày 12/8/2020.

-Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An ngày 30/10/2020.

9. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc: Đậu Văn H, Nguyễn Văn T, Phạm Xuân T, Lê Xuân D, Đậu Văn N, Hoàng văn S, Hồ Văn X mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Bằng chữ: *Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

10. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Vũ Anh Ngọc

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Hoàng Mai
- Công an TX hoàng Mai
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS TX Hoàng Mai;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS
- Lưu VPTA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)	*(Đã Ký)*	*(Đã Ký)*
Nguyễn Văn Dũng	**Nguyễn Sỹ Tố**	**Vũ Anh Ngọc**

Nơi nhận:
- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Anh Ngọc